

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

ĐINH THỊ THÙY CHI

**ĐỐI THOẠI VĂN HÓA
TRONG THƠ NÔM TRUYỀN TỤNG
HỒ XUÂN HƯƠNG**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ, VĂN HỌC
VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM**

THÁI NGUYÊN - 2020

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

ĐINH THỊ THÙY CHI

**ĐỐI THOẠI VĂN HÓA
TRONG THƠ NÔM TRUYỀN TỤNG
HỒ XUÂN HƯƠNG**

Ngành: Văn học Việt Nam

Mã số: 822.01.21

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ, VĂN HỌC
VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Dương Thu Hằng

THÁI NGUYÊN - 2020

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đề tài khoa học “Đối thoại văn hóa trong thơ Nôm truyền tụng Hồ Xuân Hương” là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận văn là trung thực và chưa từng được công bố trong bất cứ công trình nào khác.

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 12 năm 2020

Tác giả luận văn

Đinh Thị Thùy Chi

LỜI CẢM ƠN

Trước hết, tôi xin được gửi lời cảm ơn sâu sắc tới PGS.TS Dương Thu Hằng đã tận tình chỉ bảo và hướng dẫn tôi trong suốt quá trình tìm hiểu, nghiên cứu và hoàn thiện luận văn.

Tôi xin được gửi lời cảm ơn tới các thầy cô giáo khoa Ngữ Văn nói riêng và các thầy cô giáo của trường Đại học sư phạm Thái Nguyên nói chung đã tạo điều kiện cho tôi trong suốt quá trình học tập và thực hiện luận văn.

Tôi xin gửi trân trọng cảm ơn BGH trường THPT Bạch Đằng và các đồng nghiệp đã tạo điều kiện giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập và hoàn thiện luận văn.

Cuối cùng, tôi xin gửi lời cảm ơn đến người thân, bạn bè đã động viên, giúp đỡ, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho tôi trong suốt thời gian học tập và hoàn thiện luận văn.

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 12 năm 2020

Tác giả luận văn

Đinh Thị Thùy Chi

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN.....	ii
MỤC LỤC	iii
MỞ ĐẦU	1
1. Lí do chọn đề tài	1
2. Lịch sử vấn đề.....	2
3. Mục đích nghiên cứu	5
4. Đối tượng và nhiệm vụ nghiên cứu	5
5. Phạm vi nghiên cứu	6
6. Phương pháp nghiên cứu	6
7. Đóng góp mới của luận văn.....	6
8. Cấu trúc của luận văn	7
NỘI DUNG	8
Chương 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN VĂN	8
1.1. Một số khái niệm và thuật ngữ liên quan	8
1.1.1. Văn bản, tác giả, độc giả từ cái nhìn liên văn bản.....	8
1.1.2. Đối thoại và đối thoại văn hóa trong tác phẩm văn học	16
1.2. Vài nét về cuộc đời và thơ Nôm của Hồ Xuân Hương	18
1.2.1. Vài nét về thi sĩ Hồ Xuân Hương	18
1.2.2. Thơ Nôm truyền tụng của Hồ Xuân Hương.....	20
1.3. Không gian văn hóa thời đại Hồ Xuân Hương.....	22
1.3.1. Tiền đề lịch sử - xã hội	22
1.3.2. Không gian văn hóa.....	24
Chương 2. ĐỐI THOẠI VĂN HÓA TRONG THƠ NÔM TRUYỀN TỤNG HỒ XUÂN HƯƠNG	28
2.1. Đối thoại với văn hóa dân gian.....	28
2.1.1. Văn hóa dân gian và các tác phẩm mang yếu tố dân gian trong thơ Nôm truyền tụng của Hồ Xuân Hương	28

2.1.2. Thơ Nôm truyền tụng của Hồ Xuân Hương đối thoại tương hỗ với văn hóa dân gian.....	31
2.2. Đối thoại với văn hóa phong kiến phương Đông	42
2.2.1. Văn hóa phong kiến phương Đông và các tác phẩm mang yếu tố văn hóa phong kiến phương Đông	42
2.2.2. Đối thoại tương phản với văn hóa phong kiến phương Đông.....	45
Chương 3. PHƯƠNG THỨC ĐỐI THOẠI VĂN HÓA TRONG THƠ NÔM TRUYỀN TỤNG HỒ XUÂN HƯƠNG.....	60
3.1. Sử dụng một số thủ pháp nghệ thuật dân gian trong thơ Nôm truyền tụng Hồ Xuân Hương	60
3.1.1. Thủ pháp đố tục giảng thanh	60
3.1.2. Thủ pháp lấp lửng hai mặt.....	65
3.1.3. Thủ pháp nói lái, chơi chữ, sử dụng khẩu ngữ.....	67
3.2. Vận dụng thủ pháp giễu nhại và tiếng cười dân gian trong thơ Nôm truyền tụng của Hồ Xuân Hương	70
3.2.1. Thủ pháp giễu nhại	70
3.2.2. Tiếng cười dân gian.....	77
KẾT LUẬN.....	82
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	84

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

1. Văn học phản ánh một số những biểu hiện của văn hoá, như một tấm gương của văn hóa. Trong tác phẩm văn học, ta tìm thấy hình ảnh của văn hoá qua sự lĩnh hội và qua cách thể hiện của nhà văn. Văn hoá tác động đến văn học không chỉ ở đề tài mà ở mọi mặt đời sống tinh thần bao bọc trong hoạt động sáng tạo của nhà văn và hoạt động tiếp nhận của độc giả. Bản thân nhà văn với thế giới nghệ thuật của mình như một đứa con tinh thần của văn hoá. Người đọc, với việc tiếp cận tác phẩm cũng được rèn luyện về cách cảm thụ thẩm mỹ trong một môi trường văn hoá nhất định. Không gian văn hoá này chi phối cách xử lý đề tài, thể hiện chủ đề, xây dựng nhân vật, sử dụng một số thủ pháp nghệ thuật... trong quá trình sáng tác; đồng thời cũng chi phối cách cảm thụ, đánh giá, thưởng thức... trong quá trình tiếp nhận. Một nền văn hoá đa dạng, bao dung là tiền đề thuận lợi cho văn học phát triển. Vì vậy, có thể nói văn học là thước đo, là “một không gian nghiên cứu” vừa thẩm định, vừa kiểm nghiệm chất lượng và trình độ văn hoá của một xã hội trong một thời điểm lịch sử nhất định. Chính vì nhu cầu làm mới văn học nên một loạt những khái niệm mới như đối thoại văn hóa, liên văn bản ra đời đóng sứ mệnh như một công cụ để giải mã cho sự cởi mở trong văn học.

2. Thơ Nôm truyền tụng Hồ Xuân Hương là một hiện tượng văn học độc đáo, mang một số nét đặc thù, cá biệt luôn tạo ra một không gian nghiên cứu không có giới hạn trong việc tiếp nhận văn học trong lịch sử. Vì vậy, nghiên cứu tiếp nhận các vấn đề có liên quan đến hiện tượng thơ Nôm Hồ Xuân Hương là một cách tìm lại với những kinh nghiệm lịch sử của quá khứ để tìm hướng tiếp cận những hiện tượng này; đồng thời góp phần hướng đến một góc nhìn đánh giá cởi mở, hợp lý hơn đối với các hiện tượng văn học đương đại khác.

3. Hồ Xuân Hương là một nữ thi sĩ nổi tiếng được đông đảo độc giả biết đến với tên gọi “Bà chúa thơ Nôm”. Có rất nhiều công trình nghiên cứu về Hồ Xuân Hương trong nhiều vấn đề như góc độ giới tính, nghệ thuật ngôn từ, hình

tượng thơ... Mặt khác, có một số tác phẩm của Hồ Xuân Hương được học trong chương trình THCS, THPT như: *Bánh trôi nước*, *Tự tình*... Vì vậy, lựa chọn đề tài *Đối thoại văn hóa trong thơ Nôm truyền tụng của Hồ Xuân Hương* chúng tôi hi vọng có thêm được một góc nhìn mới, qua đó thấy được quan niệm, tư tưởng nghệ thuật và tài năng sáng tạo của nữ thi sĩ Hồ Xuân Hương trên nền tảng bối cảnh văn hóa đã sản sinh và nuôi dưỡng các tác phẩm, cũng là để góp phần vào quá trình học tập và nghiên cứu các tác phẩm.

4. Liên văn bản là một phương pháp phê bình văn học khá phổ biến ngày nay. Trong lý thuyết về liên văn bản, nguyên lí đối thoại là một trong số những vấn đề quan trọng, được các nhà nghiên cứu văn học quan tâm hiện nay. Tuy nhiên, vấn đề đối thoại theo liên văn bản mới chỉ được nghiên cứu phổ biến ở văn học hiện đại, văn học trung đại còn ít, chưa được khai thác sâu về vấn đề này. Chính vì vậy, khi thực hiện luận văn này, tôi hy vọng sẽ trình bày được một vấn đề mới mẻ cụ thể là vấn đề đối thoại văn hóa trong thơ Nôm truyền tụng Hồ Xuân Hương.

2. Lịch sử vấn đề

Từ trước đến nay, đã có rất nhiều quan điểm đánh giá khác nhau về thơ Hồ Xuân Hương. Nếu nhà thơ Tản Đà cho rằng ở thơ bà: "Thi trung hữu quý" (trong thơ có quý), thì nhà thơ Xuân Diệu gọi bà là: "Bà chúa thơ nôm". Trong khi đó, nhà thơ Hoa Bằng gọi bà là "nhà thơ cách mạng"... Nhìn chung, bằng con mắt của các nhà nghiên cứu khi nghiên cứu về Hồ Xuân Hương đều có những quan điểm, cách nhìn nhận khác nhau song đều cùng gặp nhau ở một quan điểm đó là thơ Hồ Xuân Hương có một phong cách riêng, khác thường, tài hoa.

Hồ Xuân Hương là một hồn thơ giàu sắc thái sáng tạo, giàu tính nhân bản nhân văn sâu sắc. Một con người độc đáo cả về tính cách lẫn thơ văn mà từ trước đến nay. Điều làm nên sự độc đáo nổi tiếng của bà chúa thơ Nôm chính là ngôn từ trong thơ Hồ Xuân Hương. So với các sáng tác của một số nhà thơ đương thời, sự nghiệp sáng tác thơ của Hồ Xuân Hương với số lượng không nhiều, chủ yếu

là mảng thơ nôm, bên cạnh đó còn có sự xuất hiện của *Lưu Hương Kí*, *Xuân Hương đàm thoại*... với một phong cách thơ độc đáo, đậm chất Hồ Xuân Hương. Thơ Hồ Xuân Hương chiếm một vị trí đặc biệt trong lòng người đọc, gay ấn tượng mạnh, làm say mê, rung động biết bao thế hệ...

Trong bài viết “*Khuynh hướng thơ Hồ Xuân Hương*”, Nguyễn Văn Hoàn nêu ra vấn đề: "Thơ Hồ Xuân Hương nổi rõ lên khuynh hướng bình dân, khuynh hướng dân gian. Điều này được thể hiện qua việc sử dụng ngôn ngữ, qua việc vận dụng và gia công phát triển, sáng tạo lại tục ngữ, ca dao; triệt để lợi dụng những tính từ, trạng từ, từ lấp láy để tăng hiệu suất chính xác cho việc miêu tả" [6; tr342]. Tuy nhiên, tác giả mới chỉ ra cách mà Hồ Xuân Hương sử dụng linh hoạt thi liệu dân gian mà chưa đề cập tới nguyên nhân tại sao Hồ Xuân Hương lại sử dụng như vậy? Ý đồ khi bà sử dụng như vậy là gì? Luận văn của chúng tôi hướng tới làm sáng tỏ điều đó.

Trong bài viết: “*Hồ Xuân Hương từ cái nhìn hậu hiện đại*”, Đoàn Lê Giang đã từng khẳng định: “Như một viên đá kỳ hình đa sắc, thơ Hồ Xuân Hương từ mỗi một góc nhìn lại thấy một kiểu dáng mới, một màu sắc mới. Có rất nhiều điểm nhìn đối với thơ Hồ Xuân Hương như cái nhìn của văn chương bác học, có người lại nhìn từ điểm nhìn văn hóa dân gian, có người nhìn từ chủ nghĩa nhân văn thời Phục Hưng và cũng có người nhìn từ phân tâm học, gần đây có người lại nhìn từ phê bình nữ quyền luận,...” [4, tr.2]. Hồ Xuân Hương là hiện tượng văn học kỳ lạ, người ta không ngừng tìm hiểu, không ngừng khám phá. Hồ Xuân Hương - một hiện tượng thơ tồn tại hàng trăm năm nay mà vẫn không hề cũ bao giờ, luôn được khai thác tìm hiểu trên nhiều phương diện. Mặt khác, bà ví Hồ Xuân Hương sáng tác như một nhà văn hậu hiện đại, chứng tỏ một sự gắn bó khăng khít về mặt không gian và thời gian của Hồ Xuân Hương với văn hóa, văn học. Vậy nên luận văn của chúng tôi muốn đi sâu để khám phá xem bóng dáng một nhà văn hậu hiện đại có trong một nữ thi sĩ thời trung đại được thể hiện như thế nào?.

Nguyễn Đăng Na trong bài "*Thơ Hồ Xuân Hương với văn học dân gian*" in trong cuốn "*Hồ Xuân Hương về tác gia và tác phẩm*", NXB Giáo dục (2003) đã nhận xét: "...Chủ nghĩa nhân đạo và chủ nghĩa cấm dục tôn giáo là hai chủ nghĩa đối lập hoàn toàn quan điểm với nhau, tuy nhiên, Xuân Hương đưa những cảm hứng dân gian không được giai cấp thống trị thừa nhận vào thơ chính thức. Đó cũng là nét riêng của Hồ Xuân Hương, bà tiếp tục tiếng cười dân gian một cách thành công. Tuy nhiên văn học dân gian không phải là nguồn duy nhất tạo nên Hồ Xuân Hương..." [14,tr.363]. Đồng thời chỉ ra mối liên hệ giữa thơ Hồ Xuân Hương với văn hoá dân gian và hẹp hơn là văn học dân gian trong cách cảm, cách nghĩ, từ đó ta thấy sự kế thừa cũng như nét độc đáo riêng của nữ sĩ. Tác giả khảo sát thơ Hồ Xuân Hương trên ba hệ thống đề tài: Đề tài về loại người "có học" hay cụ thể là những bậc anh hùng, hiền nhân quân tử, đề tài về nhà chùa và đề tài về người phụ nữ rồi đi tới khẳng định: "Hồ Xuân Hương tiếp thu dân gian nhưng không lặp lại dân gian; bà chỉ tiếp thu cái hay, cái đẹp, cái đúng; cái gì chưa đúng thì uốn nắn"[14, tr.157]. Tuy nhiên, với bài viết này ông chỉ đưa ra vấn đề trong một khuôn khổ nhất định, chưa đặt thơ Hồ Xuân Hương song song trên nhiều phương diện với văn hóa dân gian để thấy được sự đột phá trong phong cách thơ Hồ Xuân Hương. Nhưng ở đây, nhà văn đã hé mở sự đa dạng trong phong cách thơ Hồ Xuân Hương, sự ràng buộc trong nhiều mối quan hệ văn hóa nhưng chưa đặt thơ của Hồ Xuân Hương trong đối thoại với văn hóa dân gian, với văn hóa trung đại thời phong kiến một cách cụ thể nên luận văn của chúng tôi rất muốn đi sâu tìm hiểu thêm.

Trong nền văn học Việt Nam, bên cạnh mảng dịch thuật, những bài viết, công trình nghiên cứu về nguyên lý đối thoại của Trần Đình Sử, Đặng Anh Đào, Nguyễn Đăng Điệp đem lại nhiều nhận định sâu sắc. Cụ thể, Trần Đình Sử trong "*M. Bakhtin và thi pháp của Dostoievski*" (in trong tạp chí *văn nghệ quân đội* năm 1985) là người tiên phong so sánh tiểu thuyết đa thanh và đơn thanh của Bakhtin và Dostoievski. "Khi nhân vật được thể hiện tập trung ở sự tự ý thức và lời nói của nó thì quan hệ nhân vật là quan hệ giữa ý thức và ý thức, giữa lời